TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **179/**2020/QĐST-HNGĐ	*Chương Mỹ, ngày 01 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2020/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020, giữa:

*** Nguyên Đơn:** Chị ĐTH, Sinh năm 1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn**: Anh ĐMT, Sinh năm 1984.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

*Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **21** tháng **5** năm 2020.*

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **21** tháng **5** năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị ĐTH và anh ĐMT.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị ĐTH và anh ĐMT có 02 con chung là cháu ĐNT, sinh ngày 04/11/2006 và cháu ĐTHG, sinh ngày 30/10/2009.

+ Giao chị ĐTH được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu ĐTHG, sinh ngày 30/10/2009 cho đến khi cháu G đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác.

+ Giao anh ĐMT được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu ĐNT, sinh ngày 04/11/2006 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc hoặc cho đến khi có quyết định khác.

Chị ĐTH và anh ĐMT có quyền được đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị ĐTH và anh ĐMT không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H, anh T cho đến khi các bên có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung; công nợ chung; công sức: Không giải quyết

2.4. Về Án phí: Chị ĐTH tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0004758 ngày 12 tháng 5 năm 2020*). Chị ĐTH được hoàn trả 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Đ (số 67/2005);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Long